

S : **41/2007/NQ-H ND**

*Nh n Tr ch, ngày 28 tháng 12 n m 2007*

## **NGH QUY T**

V m c tiêu, gi i pháp th c hi n nhi m v kinh t xã h i  
an ninh qu c phòng n m 2008 c a huy n Nh n Tr ch

### **H I NG NHÂN DÂN HUY N NH N TR CH**

#### **KHÓA III, K H P TH 11**

C n c Lu t t ch c H ND và UBND c Qu c h i khóa XI, k h p th 4  
thông qua ngày 26/11/2003;

C n c Lu t Ban hành v n b n quy ph m pháp lu t c a H ND, UBND ngày  
c Qu c h i khóa XI, k h p th 6, thông qua ngày 03/12/2004;

C n c Ngh quy t s 735/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 02/4/2005 c a y ban  
Th ng v Qu c h i v ban hành Quy ch ho t ng c a H ND;

C n c Quy t nh s 284/2006/Q -TTg ngày 21/12/2006 c a Th t ng  
Chính ph v vi c phê chu n i u ch nh quy ho ch chung xây d ng ô th m i Nh n  
Tr ch – t nh ng Nai n n m 2020;

C n c Ngh quy t s 21/2006/NQ-H ND ngày 21/10/2006 c a H ND huy n  
khóa III v m c tiêu, nhi m v và gi i pháp phát tri n kinh t xã h i giai o n 2005 -  
2010 c a huy n Nh n Tr ch;

Sau khi nghe Báo cáo s 411/BC-UBND ngày 10/12/2007 c a UBND huy n,  
K ho ch s 55/KH-UBND ngày 10/12/2007, các báo cáo th m tra c a Ban Kinh t  
xã h i, Ban Pháp ch H ND huy n và t ng h p ý ki n th o lu n óng góp c a các  
i bi u H ND huy n t i k h p,

## **QUY T NGH :**

**i u 1.** Nh t trí v i Báo cáo s 411/BC-H ND ngày 10/12/2007 c a UBND  
huy n v ánh giá k t qu th c hi n nhi m v kinh t xã h i – an ninh qu c phòng  
n m 2007, K ho ch s 55/KH-UBND v phát tri n kinh t xã h i – an ninh qu c  
phòng n m 2008 c a huy n Nh n Tr ch v i nh ng m c tiêu ch y u nh sau:

### **1. M c tiêu chung:**

- Ph n u t t c phát tri n kinh t cao, n nh và b n v ng. T o chuy n  
bi n m nh m và ch t l ng t ng tr ng, s c c nh tranh và hi u qu c a n n kinh t .  
T i p t c th c hi n chuy n d ch c c u kinh t , c c u lao ng c a t ng ngành, l nh  
v ch p lý, theo h ng t ng t tr ng công nghi p và d ch v .

- Huy ng t ng h p m i ngu n l c cho phát tri n kinh t xã h i. Qu n lý và  
s d ng có hi u qu các ngu n l c áp ng nh u c u t ng tr ng kinh t xã h i.  
Coi tr ng công tác ào t o ngu n nhân l c, gi i quy t t t công n vi c làm cho ng i  
lao ng, n nh i s ng cho ng i b thu h i t. T p trung gi i quy t các v n

b c xúc xã h i. Tỉ p t c th c hi n t t công tác xoá ói gi m nghèo, c i thi n m c s ng c a dân nhân, phòng ch ng có hi u qu các t n n xã h i. m b o gi v ng n nh an ninh chính tr , tr t t an toàn xã h i trên a bàn.

## **2. Các ch tiêu kinh t - xã h i:**

### **a. Ch tiêu kinh t :**

- T ng s n ph m trong n c (GDP) t ng 17,5 - 18% so v i n m 2007, trong ó ngành công nghi p, xây d ng t ng 21 - 22%, ngành d ch v t ng 20 - 21%, ngành nông - lâm - ng nghi p t ng 3,5 - 4%.

- C c u ngành kinh t trong t ng GDP: t tr ng ngành công nghi p, xây d ng chi m 55%; ngành d ch v 30,5%; ngành nông - lâm - ng - nghi p chi m 14,5%.

- Thu nh p bình quân u ng i ph n u t 14,4 tri u ng/ng i/n m.

- Giá tr s n xu t ngành công nghi p t ng 25 - 26% so v i n m 2007.

- Giá tr s n xu t ngành d ch v t ng trên 20% so v i n m 2007.

- Giá tr s n xu t ngành nông - lâm - ng nghi p t ng 4,5 - 5% so v i n m 2007, trong ó t tr ng trong ch n nuôi chi m 39% trên giá tr s n xu t ngành nông nghi p.

- T ng m c l u chuy n hàng hoá bán l t ng trên 35% so v i n m 2007.

- Thu ngân sách ph n u t và v t d toán UBND t nh giao.

### **b. Ch tiêu xã h i:**

- Duy trì t l t ng dân s t nhiên 1,11%.

- Gi v ng k t qu th c hi n công tác xóa mù ch , ph c p giáo d c ti u h c úng tu i và duy trì k t qu ph c p trung h c c s .

- T l xã t chu n qu c gia v y t là t 85% tr lên, 100% s Tr m y t xã có bác s ph c v , tiêm ch ng m r ng t 98% tr lên, gi m t l tr em d i 5 tu i suy dinh d ng còn d i 14,5%.

- Trên 96% h gia ình t danh hi u gia ình v n hóa; 85% p t danh hi u p v n hóa; 100% c quan n v có i s ng v n hóa t t.

- T l h dùng i n t 98% tr lên, h dùng n c s ch h p v sinh t 95%.

- Gi i quy t vi c làm cho trên 5.000 lao ng; gi m t l h nghèo n cu i n m 2008 còn 2,2%. V n ng qu n n áp ngh a t 300 tri u ng.

### **c. Ch tiêu an ninh qu c phòng – tr t t an toàn xã h i:**

- Hoàn thành ch tiêu giao quân n m 2008 c hai c p (huy n, xã) t 100% v i ch t l ng cao.

- Gi i quy t trên 95% n khi u n i t cáo c a công dân theo quy nh.

- m b o t l thi hành án dân s t t 70% tr lên.

### **i u 2. Các gi i pháp ch y u :**

H ND huy n tán thành các gi i pháp th c hi n các m c tiêu, nh h ng phát tri n kinh t xã h i - an ninh qu c phòng n m 2008 do UBND huy n ã trình bày và ý ki n ki n ngh c a các Ban H ND, các i bi u H ND huy n, trong ó l u ý n m t s gi i pháp ch y u sau:

- Tỉ lệ chuyển đổi cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa hiện đại hóa; tóm tắt ưu điểm thu hút các đầu tư trong và ngoài nước sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên cho các ngành sản xuất có công nghệ tiên tiến, xử lý môi trường tốt và thu hút lao động. Tỉ lệ vốn đầu tư, tổng vốn đầu tư các nhà đầu tư nhanh với triển khai thực hiện các đầu tư, tổng số vốn đầu tư ngân sách nhà nước đầu tư vào huyện.

- Thực hiện công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Nhơn Trạch năm 2020; hoàn thành lập quy hoạch khu trung tâm thành phố Nhơn Trạch 600 ha; hoàn thành phê duyệt quy hoạch chung xây dựng các xã và thực hiện công bố quy hoạch. Tỉ lệ thực hiện trung tâm mới thực hiện các xã và thực hiện trung tâm mới, nhất là phát triển, số mặt tích cực thành phố Nhơn Trạch tiếp theo.

- Thực hiện ý tưởng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và bảo vệ môi trường, nhất là quản lý đất đai trên địa bàn theo đúng quy hoạch, kiên quyết xử lý triệt để các trường hợp vi phạm.

- Nhanh tiến và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bố trí công nhân phòng mặt bằng, nhất là đúng trình tự thủ tục; tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp trong lĩnh vực này nhằm hoàn thành nhanh các công trình xây dựng cơ bản; tỉ lệ thực hiện công tác giám sát công nhân viên các công trình có số đầu tư ngân sách nhà nước. Công tác xây dựng kết thúc các khu tái định cư nhất là số người dân.

- Quy hoạch phát triển ngành dịch vụ với công nghiệp nhất là ưu tiên và thu hút đầu tư cho ngành dịch vụ phi công nghiệp, công nghệ tổng hợp đầu tư kinh doanh các ngành cho ngành dịch vụ phát triển công nghiệp.

- Tỉ lệ thực hiện chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, nhất là sản xuất, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi; phát triển mô hình kinh tế tập thể có chất lượng, hiệu quả; đầu tư nâng cấp các công trình thu lợi và tính toán sản xuất phù hợp với điều kiện địa phương.

- Tỉ lệ nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo các cấp học, chất lượng xã hội cho nhân dân, chất lượng giáo dục với chất lượng nhân dân có vay vốn sản xuất, quan tâm nhất là người nghèo. Triển khai thực hiện án đào tạo nguồn nhân lực của huyện nhằm đào tạo ngành nghề có trình độ, chuyên môn, có khả năng đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa của địa phương. Làm tốt công tác nhất là áp dụng, chất lượng tốt cho gia đình chính sách, quan tâm nhất là các hoạt động vui chơi, giải trí cho nhân dân. Tích cực vận động toàn dân thực hiện chương trình 4 giảm, góp phần xây dựng, giảm nghèo danh hiệu văn minh hóa trong năm 2008.

- Tỉ lệ công an, giải quyết an ninh quốc phòng. Tập trung thực hiện tốt công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện, di chuyển, giáo dục quần chúng, nâng cao chất lượng tuyển quân năm 2008 (nhất là tiêu chuẩn sức khỏe, trình độ học vấn) và quan tâm nhất là nhất là số người, với chất lượng cho quân nhân xuất ngũ. Thực hiện xuyên suốt công tác truy quét các loại tội phạm, bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; tăng cường các biện pháp, thực hiện tốt nhất nhiệm vụ nhất là tỉ lệ giảm nghèo nhất, xử lý kết thúc các tình huống phức tạp về an ninh kinh tế, nông thôn,

tôn giáo; tiếp tục giảm phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội, vi phạm hành chính và giảm tai nạn giao thông.

- Nâng cao chất lượng thi công và nghiệm thu khi thi công, nhất là lĩnh vực bê tông, thu hút thị trường cạnh tranh khi thi công, cao tính chính xác, hợp pháp trong xác minh, ghi quy tắc thi công cá công dân, mở bỏ thói quen ghi quy tắc ứng xử. Thi công kê, kiểm tra lại các quy tắc nghiệm thu khi thi công có nội dung chấp hành bê tông bê sung chưa thực hiện nhằm tìm ra nguyên nhân, ghi pháp phù hợp, thực hiện để tìm các quy tắc này, mở bỏ quy định pháp cho người dân.

- Tiếp tục cải thiện hình thức, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự, mở bỏ quy định pháp của người thi hành án.

- Tăng cường ưu tiên tham gia, lãnh phí, nâng cao ý thức chấp hành luật, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở. Tiếp tục kiên toàn bộ máy nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý trên tất cả các lĩnh vực của xã hội, ý nghĩa công tác cải cách thủ tục hành chính thực tiễn xã hội, triển khai thí điểm mô hình “mở cửa liên thông”; cải thiện công tác cán bộ nhất là trong vận hành công khai, thái độ tiếp xúc và trách nhiệm ghi quy tắc công việc của cán bộ công chức huyện, xã cho nhân dân, dựa vào thực tế và làm theo từng ngày của Hội Chí Minh thực tiễn vào công việc xã hội và công việc hàng ngày của cán bộ công chức.

### **ĐIỀU 3. THỰC HIỆN:**

- Giao cho UBND huyện triển khai và thực hiện theo nội dung Nghị quyết này, nhất là có đánh giá, kiểm tra quá trình thực hiện và báo cáo tiến hành báo cáo UBND huyện.

- Giao Trưởng Hội đồng, các Ban Hội đồng và các ủy ban Hội đồng thực hiện chức năng kiểm tra giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

Nghị quyết này của Hội đồng huyện Nhơn Trạch khóa III, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 28/12/2007 và có hiệu lực sau 07 ngày, kể từ ngày Hội đồng huyện thông qua.

### **Nội dung:**

- TT. Hội đồng tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Vp. Hội đồng, Vp. UBND tỉnh;
- Các Ban Hội đồng tỉnh và Nhơn Trạch;
- TT. Huyện ủy;
- UBND huyện;
- UBMTTQ huyện;
- VP. Huyện ủy;
- VP. Hội đồng & UBND;
- Các văn Ban Hội đồng huyện;
- Các cơ quan, ban ngành huyện;
- TT. Hội đồng & UBND các xã;
- Lưu VT-TH (các khoản).

### **CH ỨNG**

( **ã ký** )

**Quách Hữu Cường**